

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: ~~1718~~ /KH-UBND

Quảng Trị, ngày ~~23~~ tháng 4 năm 2019

ĐẾN

Số: 3482

Ngày: 24/4/19

Chuyên: Văn phòng

Lưu hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch triển khai Hiệp định cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Qc P. w 70
TH
25/4
Kc Ngọc tổng hợp
- Tuyên truyền, phổ biến nội dung của Hiệp định CPTPP và các văn bản quy định chi tiết thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp; các tổ chức, cá nhân có liên quan và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh.
 - Giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, Ban, ngành chức năng, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện tốt Hiệp định CPTPP theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu:

- 25/4
- Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiệp định CPTPP;
 - Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc;
 - Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo hiệu quả của việc triển khai thi hành Hiệp định CPTPP.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP:

- a) Các Sở, Ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan chủ động tăng cường phổ biến về Hiệp định CPTPP đến các đối tượng có liên quan (là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, ngư dân, cơ quan quản lý địa phương, hiệp hội

ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ) thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, sở hữu trí tuệ, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, lao động, môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP; bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

c) Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp của tỉnh Quảng Trị có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế:

a) Các Sở, Ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

c) Kiện toàn, củng cố các cơ quan phụ trách việc thực thi Hiệp định CPTPP tại địa phương để phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối quốc gia về thực thi Hiệp định, đảm bảo việc thực thi được hiệu quả và đầy đủ.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực:

a) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị gia tăng, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

b) Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, triển khai các biện pháp cải tiến, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành nghề sản xuất kinh doanh.

c) Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.

d) Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp của tỉnh, góp phần vào việc hình thành và phát triển mạng lưới sản xuất, chuỗi cung ứng sản phẩm.

e) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...

f) Tiến hành đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định CPTPP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ để từ đó đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành này.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp:

a) Tham mưu đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức công đoàn.

b) Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công; đồng thời, tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

c) Kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan nhà nước có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững:

a) Xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh.

b) Đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP.

c) Tiếp tục thúc đẩy thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

d) Đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản, động thực vật hoang dã bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định.

đ) Xây dựng và ban hành đồng bộ các quy định, chính sách và chương trình có liên quan nhằm thực thi cam kết về xóa bỏ trợ cấp khai thác thủy sản có tác động xấu đến nguồn lợi hải sản trong tình trạng bị khai thác quá mức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Nguồn từ ngân sách nhà nước phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh; các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo thực hiện đúng các quy định hiện hành của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu hiệu quả và tiết kiệm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, yêu cầu các Sở, Ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện *(theo nhiệm vụ cụ thể tại phụ lục kèm theo kế hoạch này)*.

2. Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày **30 tháng 10 hàng năm**, gửi báo cáo cho Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

3. Giao Sở Công Thương chủ trì, theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, địa phương và các tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. *nh*

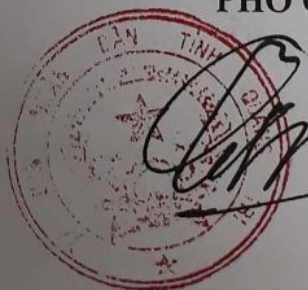
Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đoàn thể cấp tỉnh (t/h);
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TM_D.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH *nh*



Nguyễn Quân Chính

PHỤ LỤC
MỘT SỐ CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
HIỆP ĐỊNH CPTPP
(Kèm theo Kế hoạch số 1718/KH-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước đối tác CPTPP				
1.1	Tổ chức phổ biến về Hiệp định CPTPP tới các cơ quan quản lý Nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn.	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Các hội thảo, khóa đào tạo, tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.2	Hướng dẫn các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Hiệp định CPTPP và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia Hiệp định CPTPP	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Các chương trình truyền hình, các bài viết, bài nói, ấn phẩm	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến Hiệp định CPTPP	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành và địa phương	Báo cáo kết quả rà soát	Năm 2019 và các năm tiếp theo
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi cung ứng sản phẩm, chuỗi giá trị gia tăng cho các ngành hàng hóa và dịch vụ	Các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan	Kế hoạch, Chương trình của các đơn vị	Năm 2019 và các năm tiếp theo
3.2	Xây dựng các chương trình hoặc đề án phát triển thị trường cho các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng và lợi thế của Quảng Trị vào các nước CPTPP	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan	Chương trình, Đề án trình UBND tỉnh	Năm 2020 và các năm tiếp theo

3.3	Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của Hiệp định CPTPP	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.4	Tiến hành đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định CPTPP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ để từ đó đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành này.	Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương có liên quan	Báo cáo UBND tỉnh	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp				
	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành, địa phương có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
5.1	Đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành, địa phương có liên quan	Báo cáo UBND tỉnh	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.2	Rà soát, xây dựng, triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản, mua bán động thực vật bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương có liên quan	Báo cáo UBND tỉnh	Trong quá trình thực thi Hiệp định